TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 122/2026/QĐST - HNGĐ H*, ngày 03 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 265/2026/TLST- HNGĐ, ngày 20 tháng 5 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: anh Vũ Mạnh C, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn T, xã H, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: chị Đoàn Huyền L, sinh năm 1994.

Địa chỉ: tổ G, Đập N, phường Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

***1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*:** Anh Vũ Mạnh C và chị Đoàn Huyền L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Vũ Mạnh C và chị Đoàn Huyền L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh C, chị L có 01 con chung là Vũ Hoàng P, sinh ngày 30/3/2025. Anh C, chị L thoả thuận giao cho chị L trực tiếp nuôi con, anh C cấp dưỡng nuôi con cùng chị L là 5.000.000 đồng/1tháng, kể từ tháng 05/2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà

không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh C, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm; Anh C phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con; được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh C đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002607 ngày 19/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên (anh C đã nộp đủ).

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 8-Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Hưng Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhàn